

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST VỚI ĐỨC CHÚA CHA.

Bài 15 - Thông qua các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà mọi người tin Chúa được hiệp một trong Đức Chúa Cha, hầu cho thế gian tin rằng, Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này bởi Đức Chúa Cha.

Giăng 17:20-21: Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe Lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, dựng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.

Bản King James version chép: ²⁰Neither^{G3366} pray^{G2065} I for these^{G5130} alone^{G3440}, but for them also^{G2532} which shall believe^{G4100} on^{G1519} me through^{G1223} their word^{G3056}; ²¹That they all^{G3956} may be one^{G1520}; as thou, Father^{G3962}, art in Me, and I in thee, that they also^{G2532} may be one^{G1520} in us: that the world^{G2889} may believe^{G4100} that thou hast sent^{G649} me.

Có nghĩa là: Ấy chẳng phải chỉ vì điều này (sự cầu nguyện cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ) mà con đưa ra những yêu cầu này, nhưng cũng vì những người sẽ nhờ các lời giảng dạy của họ (các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ) mà tin đến Con nữa, để hết thảy đều hiệp làm một; như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha, để họ cũng trở nên một trong Chúng Ta: hầu cho thế gian tin rằng Cha đã sai con đến.

Bản (Kinh-Thánh) tiếng Việt đã không dịch theo nguyên bản văn tự tiếng Hy-lạp, mà dịch theo ý hiểu của người dịch, nên câu 20 này những người dịch đã thêm chữ **nghe**, thay vì chữ **through**^{G1223} - *thông qua, xuyên qua*, hoặc *nhờ*, hoặc *bởi*, hoặc *liên quan đến* các lời giảng, lời dạy của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chữ **nghe** - **through**^{G1223} chép trong câu 20 trên, đó là chữ ΔΙΑ - **dia**, số 1233 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *nhờ, bởi, thông qua, xuyên qua, liên quan đến, vì, tại;*

Chữ **lời (của họ)** - **their word**^{G3056} chép trong câu 20 trên, đó là chữ ΛΟΓΟΣ - **logos**, số 3056 ra từ chữ ΛΕΓΩ - **lego**, số 3004 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *các lời được chép xuống thành văn tự mà người ta có thể đọc được từ sự suy nghĩ được nói ra thành lời, hoặc có chủ đề, hoặc sự lý luận, hoặc sự diễn đạt ý tưởng, ý muốn, hoặc sự toan định, hoặc sự ra mạng lệnh, hoặc sự truyền dạy, hoặc sự chỉ dẫn, hoặc là giáo lý, hoặc là sự quở trách, hoặc là sự dạy dỗ, hoặc là sự giảng luận, hoặc để tỏ ra mục đích, ý định, sự mong muốn, hoặc là câu hỏi, hoặc là lý lẽ, hoặc là luận thuyết, hoặc là những sự bày tỏ ra liên quan đến một người, một dân tộc hay muôn dân mà người ta phải nhận biết và phải làm theo;*

Chữ **tin** - **believed**^{G4100} chép trong câu 20 và câu 21 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *có đức tin, sự tin cậy, sự tin cách thuyết phục, sự tin cách chắc chắn, đặt sự tin cậy vào, trung thành với, đồng ý với, kết bạn với, vâng phục, làm hoà với, liên kết với,*

Chữ **đến** - **on**^{G1519} chép trong câu 20 trên, đó là chữ ΕΙΣ - **eis**, số 1519 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *vào, vào trong, gia nhập, đến với, tới, là dấu hiệu biểu lộ mục đích hoặc ý định của người ấy về nơi chốn hoặc thời gian với quyết định đó;*

Chữ **ai nấy** - **they all**^{G3956} chép trong câu 21 trên, đó là chữ Πᾶς - **pas**, số 3956 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tất cả, toàn bộ, toàn thể, bất cứ người nào, mọi người dù ở đâu, thời gian nào, mỗi ngày, mãi mãi;*

Nguyên bản tiếng Hy-lạp không chép là **hiệp làm một**, mà chép là *có thể trở thành một, có khả năng trở nên một, sẽ trở nên một, sẽ trở thành một;*

Bản The Amplified Bible chép câu 20 và 21 trên như sau: **Neither for these alone do I pray [it is not for their sake only that I make this request], but also for all those who will ever come to believe (trust in, cling to, rely on) Me through their word and teaching, that they all may be one, [just] as You, Father, are in Me and I in You, that they also may be one in Us, so that the world may believe and convinced that You have sent Me.**

Có nghĩa là: Ấy chẳng phải chỉ vì điều này mà Con cầu nguyện [không phải vì lợi ích của họ, tức là các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Con đưa ra lời yêu cầu này], nhưng cũng vì hết thảy những người nào sẽ tin đến (tin cậy vào, trung thành với, bám chặt lấy) Con thông qua các Lời giảng dạy của họ, hầu cho hết thảy những người đó sẽ trở nên một, [chỉ như] như Cha, là Đức Chúa Cha, ở trong Con và Con ở trong Cha, để họ cũng sẽ trở nên một trong Chúng Ta, để thế gian sẽ tin và xác tín rằng Cha đã sai Con.

Ngay từ lúc ban đầu, khi loài người còn ở trong lòng, nghĩa là trong ý tưởng của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, thì tiêu chuẩn **“giống hệt như ảnh tượng của Đức Chúa Trời”** đã được đặt trên hết, vì mục đích Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, ấy là để **tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ** cho Ngài, vì dòng dõi thánh này, nước thầy tế lễ này sẽ thay thế hoàn toàn số thiên sứ đã vì nghe theo lời của Lucifer, vốn là một chê-ru-bin được Đức Giê-hô-Va xúc dầu để phụ trách âm nhạc thờ phượng Giê-hô-Va Đức Chúa Trời trên thiên đàng, đã âm mưu lập cho hắn một vương quốc giống như Đức Chúa Trời, nên hết thấy số thiên sứ phản loại đó, cùng với Lucifer (Satan) đã bị Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ném ra khỏi thiên đàng như là vật ô-úế vậy, như Kinh-Thánh đã chép: **“Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia (*How art thou fallen from heaven, O Lucifer, son of the morning!*), sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.”** (Ê-sai 14:12-20).

Ê-xê-chi-ên 28:14-19: **Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uest xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uest nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.”**

Để có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã không chỉ dùng tiếng phán qua hơi thở của môi miệng mình để tạo nên loài người giống như Ngài đã tạo nên các thiên sứ trên thiên đàng, như Kinh-Thánh đã chép rằng: **“Các tầng trời được làm nên bởi Lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.”** (Thi-Thiên 33:6). Nhưng Đức Giê-hô-Va đã tạo nên loài người theo cách của Ngài, đó là Đức Giê-hô-Va đã tạo nên một người duy nhất, là A-đam, theo ảnh tượng của Ngài và Đức Giê-hô-Va đã tạo nên người nam và người nữ, để từ hai người này mà có một dòng dõi ra từ A-đam và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch huấn luyện, luyện lọc loài người ra từ A-đam đó, cho đến khi được đủ số dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ theo tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, tức là giống hệt ảnh tượng của Đức Chúa Trời, là Đấng đã dùng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để tạo nên dòng dõi này.

Tiêu chuẩn thánh này đã không được tỏ ra cho loài người xác thịt được biết như cách loài người tạo ra các thiết kế ban đầu, để hết thấy mọi người tham gia vào công việc sản xuất sản phẩm đó được biết mà làm theo bản mẫu mà người ta có thể nhìn thấy, đo đạc, vẽ lại để so chiếu mà làm theo, nhưng là những sự mà loài người xác thịt không thể nào nhìn thấy được, cũng không được nghe thấy kể khi người ta vừa được sanh ra khỏi lòng mẹ, vì hết thấy mọi sự thuộc về tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời đó đã được ghi vào trong linh hồn của loài người, tức là ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, mà người ta chỉ có thể biết được tiêu chuẩn đó qua sự thông biết vốn đã được ghi trong linh hồn trước khi người ấy được sanh ra trong thân thể xác thịt, tức nơi ngọn đèn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đặt trong linh hồn của loài người, mà ngọn đèn này phải luôn được thấp sáng thông qua sự hiệp làm một trong Thần của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời mà thôi.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về Lễ thật này.

Phục truyền luật lệ ký 30:1-20: Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rửa sả, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy, trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó. Dầu những kẻ bị dày của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các lời trù ẻo này trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người. Còn người sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thịnh vượng, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh-vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Vì Lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với (*cleave unto*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt các Lời của Ngài vào trong lòng của người từ khi nào?

Sáng thế ký 2:5-17: Vả, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tươi khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra để tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã. Tên ngã thứ nhất là Bi-sôn; ngã đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban, được nạp vào trong thân hình của loài người (A-đam) và như vậy, A-đam đã nhận được mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho, cùng nhận biết trách nhiệm của mình đang khi được sống trên trái đất này, như Lời Chúa đã chép.

Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh dạng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Thi-Thiên 8:1-9: Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặt làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Khi Đức Giê-Hô-Va hà sanh khí, nghĩa là thổi hơi sống của Ngài vào trong thân hình của loài người, thì ấy là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người (linh hồn) bằng sự sống ở trong Ngài và trong sự sống của Đức Chúa Trời có sự sáng, tức là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy Lẽ thật này được tỏ ra qua sứ đồ Giăng và được chép trong sách Giăng đoạn 1:1-5.

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (the Word), Lời (the Word) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (the Word) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

A-đam trước nhất đã được tạo nên giống hệt như ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và A-đam đã nhận được mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trồng ở giữa vườn Ê-đen của Ngài. Thế nhưng A-đam đã không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, mà lại nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, mà Ê-va là bóng về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, điều đó có nghĩa là, bất kỳ một linh hồn nào của loài người đang sống ở trên đất này, chiều theo ý muốn của xác thịt mình, mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời, dù người đó đã tin Chúa hay chưa tin Chúa, thì linh hồn sẽ bị hư mất, nếu linh hồn đó không nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, bởi vì tự trong linh hồn của mỗi người đã có luật pháp của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên có những lúc tự linh hồn người ta cắn rứt mình bởi những điều mà xác thịt mình đã làm, là điều mà người ta gọi là sự cắn rứt của lương tâm. Nhưng vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó chưa được thắp sáng, nên sự tự cáo trách, tự cắn rứt đó không đủ sức khiến cho xác thịt của người ta từ bỏ điều ác, cho đến khi linh hồn người đó nhận được giá cứu chuộc và nhờ quyền phép của Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được sự sanh lại và nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời nuôi dưỡng mà trở dậy quản trị thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Hết thảy mọi người được sanh ra trên đất này đều phải đối diện với tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải sống theo, để được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó nhận biết trách nhiệm của mình mà chọn con đường sống theo Lời của Đức Chúa Trời để được sự sống đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ các tạo vật của Ngài đã được dựng nên và Ngài biết rõ mọi tư tưởng của người ta, vì thế cho nên từng giờ, từng phút, từng ngày trong thời gian tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, Đức Giê-Hô-Va luôn tìm kiếm xem linh hồn nào có lòng tìm kiếm Ngài và nếu có người nào tìm kiếm Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ giúp cho người đó nhận biết luật pháp của Ngài, vì luật pháp mà Giê-

Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên - qua Môi-se) như thầy giáo đặng dẫn loài người đến với Đức Chúa Jêsus Christ, là dẫn đến với Đấng cứu chuộc loài người.

Trong sự mưu luận và trong sự biết trước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ bất cứ nơi nào hay là thời kỳ nào ở trên đất này, mà Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra, thì tại đó, ma quỷ sẽ hành động để cướp giết và huỷ diệt loài người bằng sự lừa dối, khiến cho người nào không có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va, không nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời, không hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì những người đó sẽ sa vào bẫy của sự chết, hoặc bởi lời nói sai, hoặc bởi bất kỳ công việc gì mà người ta làm ra mà vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tùy theo mức độ của sự vi phạm đó chiếu theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà kẻ vi phạm luật pháp đó sẽ bị sửa phạt, hoặc bị tai hoạ, hoặc phải chết. Vì thế cho nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và dẫn họ đến nơi đồng vắng Si-nai, thì tại nơi đó, Đức Giê-Hô-Va đã ban Luật pháp cho họ và Ngài đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết tình trạng của sự sống họ, cả thân thể xác thịt và linh hồn, sẽ tùy thuộc vào quyết định của mỗi người trước luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là lập giao ước với linh hồn của những người được nghe và nhận lãnh Luật pháp của Đức Chúa Trời. Điều đó có nghĩa là Đức Giê-Hô-Va không để cho tuyến dân của Ngài tự lo lấy sự sống mình, mà chính Ngài sẽ bảo vệ họ và chăn dắt họ, nếu họ tin cậy, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, là Đức Giê-Hô-Va, Đấng Tự Hữu Hằng Hữu. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nuôi họ và họ sẽ được vào nhận lấy xứ Ca-na-an mà Ngài đã hứa ban cho các tổ phụ của họ, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.

Cũng một lẽ đó, nếu người tin Chúa đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ dẫn dắt họ vào trong các Lẽ thật, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Chính Đức Thánh-Linh sẽ nuôi linh hồn họ bằng sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời, hay có thể nói là chính Đức Thánh-Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn những người thuộc về Ngài và linh hồn đó sẽ sống ở trước mặt Ngài và sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ soi sáng mọi sự có ở trong lòng, trong trí của người đó và như vậy, mọi việc người ấy làm sẽ được thịnh vượng, như Lời Chúa đã chép.

Thi-Thiên 23:1-6: Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi: tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì. Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, dẫn tôi đến mé nước bình tịnh. Ngài bỏ lại linh hồn tôi, dẫn tôi vào các lối công bình, vì cố Danh Ngài. Dầu khi tôi đi trong trũng bóng chết, tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào; vì Chúa ở cùng tôi; Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi. Chúa dọn bàn cho tôi trước mặt kẻ thù nghịch tôi; Chúa xúc dầu cho đầu tôi, chén tôi đầy tràn. Quả thật, trọn đời tôi phước hạnh và sự thương xót sẽ theo tôi; Tôi sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va cho đến lâu dài.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, là rõ ràng và ngay thẳng, nhưng những sự rõ ràng, những sự ngay thẳng của Luật pháp đó sẽ tùy thuộc vào tình trạng sống của linh hồn những người giữ chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, cũng như những người giữ chức vụ giảng Tin-Lành, mà trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, những người được Đức Chúa Cha chọn và giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ dạy dỗ, huấn luyện để trở nên môn đồ Ngài, thì được Lời Chúa gọi là thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời (1 Phi-e-rơ 2:9). Hết thảy những người giữ chức vụ đó, hoặc do Đức Giê-Hô-Va chỉ định theo luật pháp, hoặc bởi sự kêu gọi thánh do Đức Thánh-Linh chỉ định và xúc dầu cho, thì thân thể xác thịt của họ vẫn là vật bất toàn và hay chết, vì thế cho nên Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha lấy Lẽ thật khiến cho các môn đồ của Ngài được nên thánh hầu cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được hiệp một với Đức Chúa Jêsus Christ trong sự đồng với Ngài cai trị trong Nước của Đức Chúa Jêsus Christ. Đức Chúa Jêsus Christ cũng cầu xin Đức Chúa Cha khiến cho những người sẽ nghe các lời giảng dạy và làm chứng về Ngài mà tin đến Danh Ngài, hầu cho họ cũng hiệp một với các môn đồ của Ngài, cũng như chính Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha vẫn là một vậy. Vì chỉ khi nào những người tin Chúa, tức là cả những người được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ với những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ qua các lời giảng dạy của môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ có Đức Chúa Cha ở trong mình, như Đức Chúa Cha đã ở trong Đức Chúa Jêsus Christ vậy, thì bấy giờ, hết hảy đều sẽ hiệp một trong Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là hiệp một với Đức Chúa Jêsus Christ và với Đức Chúa Cha

Như vậy, chúng ta có thể thấy sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời là vô cùng quan trọng trong khi tự loài người xác thịt không thể nào nhận biết được những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời và càng không thể thấy được sự vinh hiển chói lọi của Tin-Lành Đấng Christ bằng bất kỳ một công cụ nào, hay bằng bất kỳ một sự nỗ lực nào, vì sự sáng thật đó ở trong Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sáng. (1 Giăng 1:5).

Giăng 17:20-21: Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe Lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.

Chúng ta hãy chú ý về điều kiện căn bản phải có trước hết cho sự được hiệp một với Đức Chúa Trời, đó là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời phải được rao giảng trên môi miệng của những người được chọn là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, như Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha, vì chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có thể khiến cho người ta tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ và Đấng Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời và Ngài với Đức Chúa Cha là một.

Trong bài trước (bài 14), chúng ta đã biết điều kiện để các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ có thể nhận được, nghĩa là được sở hữu của báu Nước Thiên đàng, cùng nhận được chìa khoá của Nước Thiên đàng, để thi hành chức vụ “**kẻ truyền giải**” cho muôn dân trên đất này, vì chức vụ của “**kẻ truyền giải**” không phải chỉ là nói về sự cứu chuộc, không phải chỉ nói về sự yêu thương của Đức Chúa Trời, đã ban Con một Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc loài người, như người ta vẫn nói trong các buổi truyền giảng, mà những sự đó chỉ là sự kêu gọi, chỉ là sự giới thiệu, chứ không phải là công việc của “**kẻ truyền giải**”, mà Đức Chúa Jêsus Christ là mẫu mực về “**kẻ truyền giải**” của Đức Chúa Trời và các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải làm y như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm công việc này vậy.

Công việc đầu tiên mà những người được chọn là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải làm, đó là sự nên thánh, nghĩa là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải tự bỏ mình đi, liều mình vác thập tự giá mình mà theo Chúa, như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm (Lu-ca 9:23; Phi-líp 2:7). Đức Chúa Jêsus đã vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Cha mà đến với Giăng báp-tít tại sông Giô-đanh, để chịu phép báp-tem, dù Ngài không có tội, nhưng vì sự công việc của sự công bình mà Đức Chúa Jêsus đã chịu Giăng báp-tít báp tem mình tại sông Giô-đanh, vì lúc bấy giờ Chúa Jêsus đang mang lấy thân thể như thân thể xác thịt của loài người và Ngài đã lấy hình tội tở, là hầu việc Đức Chúa Trời, nên Ngài chịu phục sự chỉ định của Đức Chúa Cha đã giao phó cho Giăng báp-tít thi hành ở trên đất này. Đức Chúa Jêsus đã vì yêu thương loài người mà tự mình làm nên thánh, nghĩa là Ngài đã phó thác sự sống mình cho Đức Chúa Cha, còn chính Ngài thì noi theo sự dắt dẫn của Đức Chúa Cha, hầu cho ý chỉ của Đức Chúa Cha được nên.

Ma-thi-ơ 3:13-17 > 4:1-17: Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặng chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bấy giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng Lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Đây là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng. Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặng chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có Lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi Lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ ngươi, thì các Đấng ấy sẽ nâng ngươi trong tay, kéo chân ngươi vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jêsus phán: Cũng có Lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thấy mọi sự này. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có Lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài. Và, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giăng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên. Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các ngươi hãy ăn năn, vì nước

thiên đàng đã đến gần.

Vì hết thấy những sự ban cho của Đức Chúa Trời đều là thánh và thuộc về sự sáng, vì thế cho nên, nếu người hầu việc Chúa mà còn vương vấn những sự thuộc về thế gian, thì những sự thuộc về thế gian đó sẽ ngăn trở quyền phép của Nước Đức Chúa Trời trên chính người ấy và nếu người hầu việc Chúa mà không có quyền phép của Đức Chúa Trời, thì làm thế nào người ấy có thể thi hành chức vụ của sự cứu chuộc, vì ý nghĩa của chữ **sự cứu chuộc - the salvation**^{H3444} và **Salvation**^{G4991}, đó là **sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự bảo tồn, sự duy trì, sự chữa lành, sự làm cho vững mạnh, làm cho được thịnh vượng, làm cho thắng lợi;**

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về quyền phép khiến Ngài được hiệp một với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Cha ở trong Ngài, đó là:

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ ràng, Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho loài người đó chính là **sự yêu thương của Đức Chúa Trời**, vì bất kỳ người nào tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo, cùng sống trong Luật pháp đó, thì linh hồn người đó sẽ được nên thánh và sẽ được thấy Đức Chúa Trời và như vậy, Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người và Đức Chúa Jêsus đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rất rõ ràng, Ngài đã ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha, cũng có nghĩa là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã khiến Đức Chúa Jêsus được hiệp một với Đức Chúa Cha.

Để khiến loài người trở lại và hiệp một trong Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho loài người, **“Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, và sự quả trách khuyên dạy là con đường sự sống”** (Châm ngôn 3:6) và Đức Giê-Hô-Va đã lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên:

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5-6: Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn của người nào đã tiếp nhận, vâng giữ và làm theo được nên thánh và được hiệp một trong Đức Chúa Trời. Thế nhưng để Lời của Đức Chúa Trời được chuyển đến và được giải nghĩa một cách đầy đủ, chính xác và trọn vẹn cho những linh hồn đang ngồi ở trong bóng của sự chết, thì không phải là một việc dễ dàng, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rõ về điều này rằng:

Ma-thi-ơ 11:1-30: Vả, Đức Chúa Jêsus đã dạy các điều đó cho mười hai môn đồ rồi, bèn lìa khỏi chỗ này đi giảng dạy trong các thành xứ đó. Khi Giăng ở trong ngục nghe nói về các công việc của Đấng Christ, thì sai môn đồ mình đến thưa cùng Ngài rằng: Thầy có phải là Đấng phải đến, hay là chúng tôi còn phải đợi Đấng khác chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: hãy về thuật lại cùng Giăng những điều các người nghe và thấy: kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ phung được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng tin lành. Phước cho ai chẳng vấp phạm vì có Ta! Khi họ ra về, Đức Chúa Jêsus mới phán về việc Giăng cho đoàn dân nghe, rằng: Các người đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải xem cây sậy bị gió rung chăng? Các người đi xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo tốt đẹp chăng? Kìa, những người mặc áo tốt đẹp thì ở trong đền vua. Nhưng các người lại đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên tri chăng? Phải, Ta nói cùng các người, cũng hơn đấng tiên

tri nữa. Ấy vì người đó mà có chép rằng: Nay, Ta sai sứ Ta đến trước mặt Con, dọn đường sẵn cho Con đi. Quả thật, Ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giăng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy. Vì hết thảy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giăng. Nếu các người muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-li, là đấng phải đến. Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Ta sẽ sánh dòng dõi này với ai? Dòng dõi này giống như con trẻ ngồi giữa chợ, kêu la cùng bạn mình, mà rằng: Ta đã thổi sáo, mà bay không nhảy múa; Ta đã than vãn, mà bay không khóc. Vì Giăng đã đến, không ăn, không uống, người ta nói rằng: Giăng bị quỷ ám. Con người đến, hay ăn hay uống, thì họ nói rằng: Kìa, là người ham ăn mê uống, bạn bè với người thu thuế cùng kẻ xấu nết. Song le, sự khôn ngoan được xưng là phải, bởi những việc làm của sự ấy. Vì dân các thành mà Đức Chúa Jêsus đã làm rất nhiều phép lạ rồi, không ăn năn, nên Ngài quở trách rằng: Khốn nạn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn nạn cho mày thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và Si-đôn, thì hai thành đó thật đã mặc áo gai, đội tro, ăn năn từ lâu rồi. Vậy nên Ta bảo bay, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn bay. Còn mày, Ca-bê-na-um là thành đã được cao tới trời, sẽ hạ xuống tới âm phủ! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa mày, đem làm trong thành Sô-đôm, thì thành ấy còn lại đến ngày nay. Vậy nên Ta rao bảo rằng, đến ngày phán xét, xứ Sô-đôm sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn mày. Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thừa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha Ta đã giao cho Ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

Điều gì đã ngăn trở, khiến người ta không hiểu biết Lời Đức Chúa Trời?

Ma-thi-ơ 11:12 Song, từ ngày Giăng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy.

Bản King James version chép: ¹²And from the days ^{G2250} of John ^{G2491} the Baptist ^{G910} until ^{G2193} now ^{G737} the kingdom ^{G932} of heaven ^{G3772} suffereth ^{G971} violence ^{G971}, and the violent ^{G973} take ^{G726} it by force ^{G726}.

Nước Thiên đàng là gì? Ai có thể hãm ép được Nước Thiên đàng ?

Chữ nước - the kingdom ^{G932} chép trong câu 12 trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự thiết lập, nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Đức Chúa Trời, chủ quyền tối cao, vua;*

Chữ thiên đàng - heaven ^{G3772} chép trong câu 12 trên, đó là chữ Οὐρανός - ouranos, số 3772 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thiên đàng, nơi ở của Đức Chúa Trời, liên quan đến sự hạnh phúc, sự đời đời bất diệt, quyền phép tối cao;*

Chữ hãm ép - suffereth ^{G971} violence ^{G971} chép trong câu 12 trên, đó là chữ βιάζω - biazō, số 971 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự cưỡng bức bằng vũ lực cách dữ dội bằng sự chen lấn vào vị trí, chen lấn chức vụ, nơi chốn; sự xâm chiếm, sự chiếm hữu bởi chính bản thân mình bị lôi kéo vào;*

Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời là một, vì trọng tâm của cụm từ này là chữ nước - the kingdom, là nói về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là sự được giấu khỏi sự hiểu biết của loài người xác thịt, nghĩa trong loài người xác thịt không người nào có được Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì thân thể xác thịt của loài người được tạo nên bởi bụi đất, được tạo nên để làm đồ dùng về sự công bình, nghĩa thân hình này được tạo nên để linh hồn loài người sử dụng làm đồ dùng để thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời và thân thể xác thịt này là hay chết, không có sự sống đời đời.

Vì tội lỗi của A-đam trước nhất mà thân hình bằng bụi đất này đã bị sự rửa sả cai trị và chỉ khi nào linh hồn của người nào được cứu chuộc khỏi sự rửa sả của Luật pháp, là sự phán xét bởi chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của A-đam (linh hồn loài người), thì nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn loài người được phục hồi sự sống mình, thì bấy giờ, thân hình bằng bụi đất của người ấy mới được chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp thông qua đức tin của linh hồn người đó làm

theo Lẽ thật. Bấy giờ, khi quyền lực của tội lỗi không còn cai trị thân thể đó nữa, nhưng linh hồn của người ấy đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại đó sẽ quản trị thân thể mình để hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật, mà bằng chứng của sự sống lại của linh hồn người đó và thân thể của người được được cứu chuộc khỏi sự rửa sả của luật pháp, đó là môi miệng của thân thể xác thịt đó sẽ nói tiếng mới, sẽ nói lời tiên tri, sẽ nói lời tri thức và sẽ nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà công bố Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và nhân Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà làm các phép lạ như chữa lành kẻ bệnh và trừ các quỷ, là những điều mà trước khi linh hồn người đó được sự sống lại, thân thể đó đã không thể làm được, không thể nói được.

Kẻ hãm ép Nước Thiên đàng, hay là hãm ép Nước Đức Chúa Trời chính là sự tham muốn quyền lực và danh vọng của những người đang bị quyền lực của sự tội và sự chết cầm buộc, mà Lời Chúa gọi những người còn bị quyền lực của sự tội và sự chết cầm buộc đó là **“những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết”**.

Ai là những người mà Lời Chúa đã chép rằng: những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết?

Giăng 3:1-21: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy Lời chứng của chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Câu trả lời đó là: *Những người nào không tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, thì chính vô tín của người đó hãm ép Nước Thiên đàng, hãm ép Nước Đức Chúa Trời. Chính sự vô tín của người nào sẽ hãm ép Nước Thiên đàng trên cuộc đời của người đó, dù những người đó mang danh là người tin Chúa, mang danh là người Giu-đa, mang danh là dân Y-sơ-ra-ên, nhưng lại không dâng sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời.*

Chúng ta hãy xem những kẻ tham muốn danh, chức, quyền cai trị của Nước Thiên đàng, tức là những sự thuộc về chức vụ của những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, đã bị Đức Chúa Trời phán xét như thế nào, dù vào thời kỳ đó, cụm từ Nước Thiên đàng chưa hề được biết đến trong Y-sơ-ra-ên.

Dân số ký 16:1-50 > 17:1-11: Vả, Cô-rê, con trai của Dít-sê-ha, cháu của Kê-hát, chít của Lê-vi, giục theo mình Đa-than và A-bi-ram, con trai của Ê-li-áp, cùng với Ôn, con trai của Phê-lết, cháu Ru-bên. Các người này với hai trăm năm mươi người trong dân Y-sơ-ra-ên, vốn là quan tướng của hội, nghị viên của hội đồng, có danh giá, đều hiệp nhau đố kỵ cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: Thôi đủ rồi! vì cả hội chúng đều là thánh, và Đức Giê-hô-va ngự ở trong; vậy sao các người tự cao trên hội chúng của Đức Giê-hô-va? Môi-se nghe điều đó, bèn sắp mặt xuống đất, nói cùng Cô-rê và hết thầy kẻ hiệp với người

mà rằng: Sáng mai, Đức Giê-hô-va sẽ tỏ cho biết ai thuộc về Ngài và ai là thánh; Ngài sẽ khiến người đó lại gần Ngài, tức khiến người nào mà Ngài đã chọn lấy đến gần Ngài. Hỡi Cô-rê, hãy làm điều này: Người và hết thầy kẻ hiệp với người hãy cầm lư hương; sáng mai hãy để lửa ở trong và bỏ hương ở trên trước mặt Đức Giê-hô-va. Người nào mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn, ấy là người thánh. Hỡi con cháu Lê-vi, thôi đủ rồi! Môi-se nói cùng Cô-rê rằng: Hỡi con cháu Lê-vi, bây giờ hãy nghe. Về phần các người, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã biệt các người riêng ra với hội chúng Y-sơ-ra-ên, và khiến các người đến gần Ngài đặng làm công việc trong đền tạm của Đức Giê-hô-va, đặng chực hầu việc trước mặt hội chúng, việc ấy há là nhỏ mọn sao? Ngài biểu người, hết thầy anh em người với con cháu Lê-vi đến gần Ngài, các người lại còn kiếm chức tế lễ nữa sao? Vì vậy, người và toàn bè đảng của người đều hiệp lại nghịch cùng Đức Giê-hô-va! Vì A-rôn là ai mà các người làm bầm cùng người? Môi-se sai đòi Đa-phan và A-bi-ram, con trai Ê-li-áp; nhưng hai người đáp rằng: Chúng tôi không đi lên đâu. Há là điều nhỏ mọn mà người đã đem chúng ta ra khỏi xứ đượm sữa và mật, đặng làm cho chúng ta chết trong đồng vắng, mà người lại còn muốn lấn lướt trên chúng ta nữa sao? Quả thật, người không có dẫn chúng ta đến trong một xứ đượm sữa và mật đâu, người không cho chúng ta đồng ruộng hay là vườn nho làm sản nghiệp đâu! Người toan khoét mắt của dân này ư? Chúng ta không đi lên đâu. Môi-se nổi giận lắm, thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Xin đừng kể đến của lễ chay chúng nó nữa; tôi không có bắt nơi chúng nó một con lừa nào, và tôi cũng không có làm hại một ai trong bọn chúng nó. Đoạn, Môi-se nói cùng Cô-rê rằng: Ngày mai người và toàn bè đảng người với A-rôn hãy ra mắt Đức Giê-hô-va. Mỗi người hãy lấy lư hương mình bỏ hương ở trong, rồi mỗi người dâng lư hương mình trước mặt Đức Giê-hô-va, tức là hai trăm năm mươi cái lư hương. Người và A-rôn, mỗi người cũng phải có lư hương mình. Vậy, mỗi người lấy lư hương mình để lửa vào, bỏ hương trên, rồi đứng tại cửa hội mạc luôn với Môi-se và A-rôn. Cô-rê hiệp cả hội chúng nghịch lại Môi-se và A-rôn tại cửa hội mạc; sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng cả hội chúng. Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Hãy tách khỏi giữa hội chúng này, thì Ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát. Hai người bèn sắp mặt xuống mà rằng: Ôi Đức Chúa Trời, là Chúa của thần linh mọi xác thịt! chỉ có một người phạm tội mà Chúa lại nổi giận cùng cả hội chúng sao? Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng hội chúng mà rằng: Hãy dẫn ra khỏi chung quanh chỗ ở của Cô-rê, Đa-phan, và A-bi-ram. Môi-se đứng dậy, đi lại phía Đa-phan và A-bi-ram; các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đi theo người. Người nói cùng hội chúng rằng: Bây giờ, hãy dan ra khỏi trại của các người hung ác này, và chớ đụng đến vật chi thuộc về họ, e các người sẽ chết vì những tội của họ chẳng. Vậy, dân sự dan ra khỏi tứ phía chỗ ở của Cô-rê, Đa-phan, và A-bi-ram. Đa-phan và A-bi-ram ra đứng tại cửa trại với vợ, con trai và con nít mình. Môi-se bèn nói rằng: Nhờ điều này các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va có sai ta đặng làm các điều này, và ta chẳng làm sự chi tự ta. Nếu các kẻ đó chết như mọi người khác chết, nếu họ đồng chịu số phận chung như mọi người, thì Đức Giê-hô-va không có sai ta. Nhưng nếu Đức Giê-hô-va làm một sự thật mới, nếu đất hả miệng ra nuốt họ và mọi món chi thuộc về họ, nếu họ còn đang sống mà xuống âm phủ, thì các người sẽ biết rằng những người này có khinh bỉ Đức Giê-hô-va. Vừa khi Môi-se nói dứt các lời này, đất ngay dưới chân họ bèn nứt ra; hả miệng nuốt họ, gia quyến và hết thầy phe Cô-rê cùng tài sản của chúng nó. Các người đó còn đang sống và mọi vật chi thuộc về họ đều xuống âm phủ; đất lấp lại và chúng nó bị diệt khỏi hội chúng. Cả Y-sơ-ra-ên ở xung quanh nghe tiếng họ la, đều chạy trốn, vì nói rằng: Chúng ta hãy coi chừng, kẻo đất nuốt chúng ta chẳng! Rồi một ngọn lửa từ Đức Giê-hô-va lòe ra thiêu hóa hai trăm năm mươi người đã dâng hương. Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói với Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn, biểu lượm các lư hương ra khỏi chỗ lửa cháy, và đổ lửa của các lư hương nơi xa, vì lư hương đã nên thánh. Còn những lư hương của các người đã phạm tội cùng sanh mạng mình, người ta phải lấy làm thành những tấm dát mỏng để bọc bàn thờ. Bởi các lư hương đã dâng trước mặt Đức Giê-hô-va đã thành thánh; những tấm dát đó sẽ dùng làm một dấu cho dân Y-sơ-ra-ên. Vậy, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, lấy những lư hương bằng đồng của các người bị thiêu đã dâng lên, và người ta làm thành những tấm dát mỏng để bọc bàn thờ. Ấy là một kỷ niệm cho dân Y-sơ-ra-ên, để người nào ngoại dòng A-rôn chớ đến gần đặng xông hương trước mặt Đức Giê-hô-va, kẻo e đồng số phận cùng Cô-rê và bè đảng người, theo Lời Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy. Ngày mai, cả hội dân Y-sơ-ra-ên làm bầm cùng Môi-se và A-rôn mà rằng: Hai người đã làm chết dân của Đức Giê-hô-va. Khi hội chúng đang hiệp nhau nghịch cùng Môi-se và A-rôn, thì ngó về hướng hội mạc, xảy

thấy trụ mây bao phủ hội mạc, và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra. Môi-se và A-rôn đến đứng trước hội mạc, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy dẫn ra khỏi giữa hội chúng này, thì Ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát. Nhưng hai người sắp mặt xuống đất, rồi Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Hãy cầm lấy lư hương để lửa từ trên bàn thờ vào, bỏ hương lên trên, mau mau đi đến hội chúng và làm lễ chuộc tội cho họ; vì sự thanh nộ của Đức Giê-hô-va đã nổi lên, và tai vạ đã phát khởi. A-rôn bèn cầm lấy lư hương y như Môi-se đã biểu, chạy đến giữa hội chúng; kìa, tai vạ đã phát khởi giữa dân sự. A-rôn bèn bỏ hương vào, và làm lễ chuộc tội cho dân sự. Người đứng giữa kẻ chết và kẻ sống, thì tai vạ bèn ngừng lại. Có mười bốn ngàn bảy trăm người chết vì tai vạ này, trừ ra những kẻ đã bị chết vì cơ Cô-rê. Đoạn, A-rôn trở về cùng Môi-se tại cửa hội mạc, rồi tai vạ ngừng lại. Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và biểu rằng: Mỗi chi phái của họ phải đem nộp cho người một cây gậy; nghĩa là mười hai cây gậy bởi các quan trưởng của mỗi chi phái. Người phải đề tên mỗi người trên cây gậy của mình, và đề tên A-rôn trên cây gậy của Lê-vi; vì phải có một cây gậy cho mỗi trưởng tộc. Người phải để các gậy đó trong hội mạc, trước hòm báng chứng, là nơi Ta gặp người. Hễ người nào Ta chọn lấy, thì cây gậy người đó sẽ trở hoa; vậy Ta sẽ làm cho nín đi trước mặt Ta những lời lầm bầm của dân Y-sơ-ra-ên đã phát ra đối nghịch cùng các người. Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên, thì hết thầy trưởng tộc, tùy theo chi phái mình, đem nộp cho người một cây gậy, tức là mười hai cây. Gậy của A-rôn ở giữa các cây gậy khác. Môi-se để những gậy đó trong Trại báng chứng trước mặt Đức Giê-hô-va. Ngày mai, khi Môi-se vào Trại báng chứng, xảy thấy cây gậy A-rôn về nhà Lê-vi đã trở hoa: nó có nứt nứt, sanh hoa và trái hạnh nhân chín. Môi-se bèn rút các cây gậy khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, đem đưa cho cả dân Y-sơ-ra-ên; các người đều thấy và mỗi người lấy gậy mình lại. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đem cây gậy của A-rôn để lại trước hòm báng chứng, đặng giữ làm một dấu cho con cái phản nghịch; người phải làm cho nín đi những lời lầm bầm đối nghịch cùng Ta, hầu cho dân chúng chẳng chết. Môi-se làm như vậy, tức làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình.

Hết thấy mọi sự đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên, với Môi-se và với A-rôn, đã được chép trong năm sách của Môi-se, đều là bóng về mọi sự sẽ xảy đến trong hàng ngũ những người sẽ tin Đức Chúa Jê-sus Christ và trong các Hội-Thánh mang danh là Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, cho tới khi tận thế, mà Môi-se là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, A-rôn là bóng về những người được Đức Giê-hô-va chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, còn dân Y-sơ-ra-ên là bóng về những người tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa của sự sống mình, mà đồng vắng mà dân Y-sơ-ra-ên đã phải hành trình suốt bốn mươi năm đó là bóng về trọn thời gian những người nào trong thế gian này đã tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình sẽ phải trải qua, trong thân thể xác thịt mình, mà số dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô và ngã chết nơi đồng vắng đó là bóng về những người đã tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình, nhưng vì đã không cầm giữ môi miệng mình trong thời gian những người đó còn sống trong thân thể xác thịt mình ở trên đất này, mà nói nghịch lại Lời Đức Chúa Trời, nói nghịch lại Lẽ thật, nói nghịch lại những sự giảng dạy của những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, còn những người Y-sơ-ra-ên đã sanh ra trong đồng vắng đó là bóng về những người trẻ tuổi tin Chúa được sanh ra trong thời kỳ sau rốt này, đã trung tín noi theo Đức Chúa Jê-sus Christ, mà Giô-suê là bóng, thì được vượt qua sông Giô-đanh thuộc linh, tức là được báp têm bằng Đức Thánh-Linh và được nhận biết Lẽ thật, mà xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt của những người tin Chúa mà linh hồn họ được sanh lại bằng quyền phép của Lẽ thật và Đức Thánh-Linh, mà sự vượt qua sông Giô-đanh đó là bóng. Bấy giờ những người đã được sanh lại đó sẽ đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời, mà bảy thứ dân đã sống trong xứ Ca-na-an trước khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua Giô-đanh để vào nhận lấy xứ Ca-na-an đó là bóng về quyền lực của ma quỷ, đã nhân tội lỗi tổ phụ của những người đó mà cầm buộc thân thể xác thịt của họ.

Đảng Cô-rê bao gồm những người có danh giá, có sức ảnh hưởng trong dân Y-sơ-ra-ên, đó là **“hai trăm năm mươi người trong dân Y-sơ-ra-ên, vốn là quan tướng của hội, nghị viên của hội đồng, có danh giá, đều hiệp nhau dấy nghịch cùng Môi-se và A-rôn”**.

Tên của Cô-rê trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ קֹרַח - Qorach, số 7141 ra từ chữ קָרַח - qarach, số 7139, có nghĩa là: *Trọc đầu, Hói đầu, không có tóc, khiến cho bị hói, khiến cho trọc đầu, khiến cho nghèo nàn, tự khiến cho mình bị trọc*;

Cô-rê là người hình bóng về hạng người đã tin Chúa nhưng chưa được cắt bì lòng, xác thịt họ vẫn còn tham

muốn danh, chức, lợi, quyền cai trị trong các tổ chức gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, cho tới khi tận thế. Tên của Cô-rê mang ý nghĩa của bọn người không chấp nhận sự chỉ định của Đức Thánh-Linh, không vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về sự phong tặng của Đức Giê-Hô-Va trên những người được Ngài chọn và chỉ định, nhưng tự xưng mình chức vụ như chức vụ của A-rôn, tự cho mình quyền lãnh đạo, tụ tập bè đảng để tự mở các trường gọi là “thần học”, khiến cho những người mang danh là người tin Chúa, nhưng vì đã không hết lòng học và suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà lại thích hòa theo đảng đông mà chiều theo ý muốn của xác thịt mình, mà **hai trăm năm mươi người đã dâng hương** bị lửa của Đức Giê-Hô-Va thiêu hoá đó là bóng về những người đã hòa theo bọn người mạo danh là giáo sư, mạo danh là mục sư, mạo danh là tầytruyền đạo mà mở các trường “thần học” đó, sẽ bị huỷ diệt theo như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán, bởi bọn người này không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, dù môi miệng họ nói tôn vinh Chúa, nhưng lòng họ thì cách xa Chúa.

Theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đối với tiêu chuẩn của những người sẽ được giữ chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, thì những người đó không được để đầu hói (**They shall not make baldness** - קַרְח - **Qorach**, số 7141- **upon their head** - Lê-vi ký 21:5), vì trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, tóc - שֵׁער - Hair^{H8181-H8175} là bóng về sự kính sợ Đức Chúa Trời, vì thế cho nên các thầy tế lễ không được phép có tật nguyên hay là bị sới đầu. Sới đầu, hói đầu còn có nghĩa là **sự nghèo thiếu về sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời, nghèo nàn về sản nghiệp thuộc linh** và nếu kẻ nghèo thiếu thuộc linh đó mà làm thầy người khác, thì những người nghe theo kẻ nghèo thiếu đó cũng sẽ bị nghèo thiếu thuộc linh như người ấy vậy.

Đảng Cô-rê đã khiến cho hai trăm năm mươi người dâng hương bị bỏ mạng và chính cả nhà của Cô-rê, Đa-than, và A-bi-ram đã ra đứng tại cửa trại với vợ, con trai và con nít mình đều bị đất nuốt trọn xuống âm phủ đang khi họ còn đang sống, cùng với mười bốn ngàn bảy trăm người Y-sơ-ra-ên phải chết vì tội lỗi của đảng Cô-rê. Con số này sẽ tiếp tục xảy ra cho tới khi tận thế đối với những người nào làm sự nổi loạn, muốn chiếm lấy chức trọng, là chức vụ chỉ có Đức Giê-Hô-Va chỉ định những người nào được Ngài chọn từ trước khi sáng thế thì mới được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi.

Chính bọn người (mà đảng Cô-rê đó là bóng) đó đã và đang tiếp tục hãm ép Nước Thiên đàng, hãm ép Nước Đức Chúa Trời trên sự sống của những người mang danh là người tin Chúa, là những người không thật sự tin vào Danh Đức Chúa Jêsus Christ, như đáng phải có, vì những người đó lại tin vào những sự giảng dạy của những người mạo danh là tôi tớ Chúa, không giảng đúng theo Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh. Bọn người đó là giáo sư giả, là tiên tri giả và tên của những người đó không được ghi trong sổ của Đức Chúa Jêsus Christ. Bọn người đó đang mỗi ngày làm cho những người vốn là chiên của Đức Chúa Trời, nhưng vì thiếu sự thông biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà trở nên nghèo thiếu trước những sự thuộc về Nước Thiên đàng. Những người đó không thấy và không được vào Nước Đức Chúa Trời, như họ đáng phải được, vì họ là những người hòa theo đảng Cô-rê, tiếp tục chống lại Môi-se và A-rôn thuộc linh trong thời kỳ sau rốt này.

Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se nói với toàn thể dân Y-sơ-ra-ên, cùng với các trưởng lão của từng chi phái Y-sơ-ra-ên, phải mang đến cho Môi-se một cây gậy, là biểu tượng cho mỗi một chi phái Y-sơ-ra-ên và chính Đức Giê-Hô-Va đã làm một việc lạ lùng, để tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết chủ quyền của Ngài trên muôn vật và trên từng chi phái Y-sơ-ra-ên, mà dấu hiệu đó sẽ tỏ ra cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên biết tiêu chuẩn những người nào sẽ được Đức Giê-Hô-Va chọn làm chức thầy tế lễ phải do chính Ngài chỉ định.

Mười hai cây gậy của dân Y-sơ-ra-ên đều là cây khô, đã được cắt khỏi gốc và theo tự nhiên, thì những cây gậy đó không thể sống lại, không thể sanh bông trái như cây xanh bình thường đang được trồng trong đất.

Cây gậy A-rôn về nhà Lê-vi đã trở hoa: nó có nứt nụ, sanh hoa và trái hạnh nhân chín. (Câu 8) đó là dấu hiệu chỉ về sự sanh lại của linh hồn người tin Chúa và cũng là dấu hiệu về ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó đã được thấp sáng trở lại và sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, một trong những người cai trị dân Giu-đa về việc linh hồn của người ta phải sanh lại, hầu cho con mắt của linh hồn người ấy mới được phục hồi sự sống mình và được thấy Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được thấy những sự sâu nhiệm của Lời của Đức Chúa Trời, là những sự mà loài người xác thịt không thể hiểu được, vì những sự đó thuộc về sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-**

va.” (Lê-vi ký 18:4-5).

Bản King James version chép câu 4 và câu 5 trên như sai: ⁴Ye shall do ^{H6213} my judgments ^{H4941}, and keep ^{H8104} mine ordinances ^{H2708}, to walk ^{H3212} therein: I am the LORD ^{H3068} your God ^{H430}. ⁵Ye shall therefore keep ^{H8104} my statutes ^{H2708}, and my judgments ^{H4941}: which ^{H834} if a man ^{H120} do ^{H6213}, he shall live ^{H2425} in them: I am the LORD ^{H3068}.

Có nghĩa là, nếu dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va, thì linh hồn họ sẽ nhờ quyền phép của các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va khiến linh hồn họ được sanh lại, được phục hồi sự sống và bấy giờ, linh hồn họ sẽ được thấy, được hiểu biết, được nuôi bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và linh hồn đó sẽ được trở nên dân của Đức Chúa Trời, thuộc về một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Dù trong các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên đó không nói về Nước Thiên đàng hay là Nước Đức Chúa Trời, nhưng nếu dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho họ đó, thì chính quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến linh hồn họ được sự sống lại và quyền phép đó chính Nước Thiên đàng, là Nước Đức Chúa Trời, cùng mang ý nghĩa của chữ nước - kingdom trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và ngôn ngữ Hy-lạp, chép trong phần Tân-ước.

Thi Thiên 45:6: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Bình quyền nước Chúa là một bình quyền ngay thẳng.

Thi Thiên 145:11-13: Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đấng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.

Các chữ nước Chúa, nước Ngài - thy kingdom ^{H4438}, everlasting ^{H5769} kingdom ^{H4438}, his kingdom ^{H4438} chép trong 3 câu trên, đó là chữ מַלְכוּת - malkuwth, số 4438 ra từ chữ מַלְאךְ - malak, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Địa vị nhà vua, quyền tối cao của vua, sự thiết lập quyền phép, nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Đức Chúa Trời, chủ quyền tối cao, vua; được trở nên vua, được cai trị như vua;*

Quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng để cai trị muôn vật mà Ngài đã tạo dựng nên đó, không như thế gian sử dụng quyền lực của quân đội hay là chính phủ để giữ quyền hành cai trị cho ngôi vị mình, nhưng các Lời được phán ra khỏi miệng Ngài là quyền phép, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng đó là kingdom ^{H4438}, là מַלְכוּת - malkuwth, là Nước Đức Chúa Trời.

Chính quyền phép của sự sáng thật cai trị muôn vật theo ý muốn của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Sáng thế ký 1:1-5: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất.

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (the Word), Lời (the Word) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (the Word) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Bản King James version chép: ¹In the beginning ^{G746} was the Word ^{G3056}, and the Word ^{G3056} was with God ^{G2316}, and the Word ^{G3056} was God ^{G2316}. ²The same ^{G3778} was in the beginning ^{G746} with God ^{G2316}. ³All ^{G3956} things were made ^{G1096} by him; and without ^{G5565} him was not any ^{G1520} thing made ^{G1096} that was made ^{G1096}. ⁴In him was life ^{G2222}; and the life ^{G2222} was the light ^{G5457} of men ^{G444}. ⁵And the light ^{G5457} shineth ^{G5316} in darkness ^{G4653}; and the darkness ^{G4653} comprehended ^{G2638} it not.

Chữ chẳng hề nhận lấy - comprehended ^{G2638} it not chép trong câu 5 trên, đó là chữ καταλαμβάνω - katalambano, số 2638 ra từ chữ κατα - kata, số 2596 và chữ ἐπισκοπέω - episkopeo, số 1983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *không thể hiểu được, không thể nhận lãnh được, không thể chiếm hữu được, không thể đạt tới được, không thể tấn công được, không thể vào được, không thể tìm được, không thể giành được, không thể lĩnh hội được, không thể quan sát được, không thể vượt qua được, không thể giám sát được, không có liên quan gì với sự sáng, không thể thắng được sự sáng;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài hướng về loài người trên đất này, thì Lời của Đức

Chúa Trời sẽ làm thành điều Ngài đã định cho Lời của Ngài phải làm theo ý Ngài.

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Khi chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời, chúng ta có thể thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không hề nói đến một quyền lực nào có thể ngăn trở được quyền phép của Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán ra, nhưng không phải vì Lời của Đức Chúa Trời là toàn năng, thì mọi Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra đó sẽ làm thành điều Ngài muốn cho loài người được hưởng, nhưng để Lời của Đức Chúa Trời hoàn thành ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho loài người, thì chính mỗi người trong loài người phải hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, loài người phải đến với Lời của Đức Chúa Trời và phải chăm chỉ lắng tai nghe theo và noi theo Lời của Đức Chúa Trời, như đất không từ chối mưa và tuyết từ trên trời ban xuống vậy.

Đức Chúa Jê-sus đã phán rõ về điều kiện này, vì Thần của Đức Giê-Hô-Va vạn quân dò biết lòng dạ của mỗi người khi người ta đối diện với Lời của Ngài và Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ mở lòng cho những người nào hạ mình xuống mà tiếp nhận và tin cậy Lời của Đức Chúa Trời và làm theo, nhưng Ngài sẽ đóng cái lòng của những người nào không muốn nghe và không muốn làm theo Lời Đức Chúa Trời, thì dù tai những người có nghe thì Ngài cũng khiến cho họ không hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, điều đó đồng nghĩa với việc, chính những người vô tín và cứng lòng đó đã hãm ép Nước Đức Chúa Trời trên sự sống của chính họ vậy.

Ma-thi-ơ 13:1-23: **Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên Ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và Ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, Ta nói**

cùng các người, có nhiều đáng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe Lời của nước thiên đàng (*the word of kingdom*), mà không hiểu, thì quĩ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe Lời (*the word*), liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì Lời (*của Đức Chúa Trời - the word*) mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe Lời (*the word - Lời của Đức Chúa Trời*); mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghệt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe Lời (*của Đức Chúa Trời - the word*) và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục.

Nếu người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng mà không hiểu, thì ấy là vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó không được thắp sáng, đồng nghĩa với con mắt của linh hồn người đó vẫn còn mù, không thể thấy được, không thể hiểu được, không thể nhận lãnh được sự sáng thật của Đức Chúa Trời, cũng có nghĩa là linh hồn đó không nhận được Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và như vậy, linh hồn đó vẫn phải ngồi ở trong bóng của sự chết, dù giá cứu chuộc của sự cứu chuộc đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người và Lời của Đức Chúa Trời đã được rao giảng khắp nơi trên đất này.

Trong các bài trước chúng ta đã được nghe về giá cứu chuộc đã có, đã được sửa soạn xong, nhưng phải có những người được sai đi làm **“kẻ truyền giải”**, để rao giảng, để giải thích, để phiên dịch ngôn ngữ Nước Đức Chúa Trời cho những người nào có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời cho được phục hồi sự sống và phục hồi thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời chí cao. Dầu vậy, không phải cứ có những người được sai đi làm **“kẻ truyền giải”** thì hết thảy mọi người nào được nghe lời của **“kẻ truyền giải”** đó rao giảng, thì mọi người được nghe đó sẽ nhận được giá cứu chuộc! Vì không phải hết thảy mọi người đến nghe lời của **“kẻ truyền giải”** thì đều sẽ chấp nhận Lời của Đức Chúa Trời và làm theo, vì Chúa Jêsus đã phán về những **sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghệt ngòi đạo và thành ra không kết quả.**

Đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phải cầu xin Đức Chúa Cha khiến cho lòng của những người sẽ nghe lời các môn đồ của Ngài, được gọi là **“kẻ truyền giải”** được sai đi đó, sẽ được nghe và được hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, hầu cho những người đã được nghe Lời Đức Chúa Trời đó sẽ hiệp làm một với các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, theo tiêu chuẩn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha, đó là **như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha**; Nghĩa là Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ ngự trong lòng của những người nào được nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng bởi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi là **“kẻ truyền giải”** đó và chính Thần của Đức Giê-Hô-Va, còn được gọi là Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn những người đó noi theo Lời Đức Chúa Trời và chỉ khi nào Đức Thánh-Linh ngự trong lòng của những người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Lễ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời mà được sanh lại và được phục hồi mọi sự thuộc về linh hồn của người đó, tức là được nhận lãnh mọi thứ ơn của Đức Thánh-Linh mà hiểu được những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Đức Chúa Cha thường nhận Lời cầu xin của Đức Chúa Jêsus Christ luôn, nên khi Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha khiến cho những người được nghe lời giảng dạy của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ làm công việc này, đó là Đức Thánh-Linh sẽ mở lòng cho những người được nghe các lời được rao giảng các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người được gọi là **“kẻ truyền giải”** được xức dầu và được sai đi đó cho họ được hiểu và tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chứ không phải là những người mạo danh là mục sư, là những người ra từ các trường gọi là “thần học”.

Ê-phê-sô 4:4-32: **Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã**

cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà day động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật (*the truth*), để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

Ngày từ khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập tại thành Giê-ru-sa-lem, thì quỷ Sa-tan đã sử dụng các quỷ cầm buộc những người chưa được giải cứu ra khỏi quyền lực của chúng, để chống nghịch công việc của Đức Thánh-Linh hành động trong những Hội-Thánh mới được gây dựng, tức là chúng sử dụng những người tham muốn danh, chức, lợi, quyền lực của xác thịt, mà lập ra các tổ chức tự xưng là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ với các hệ phái có tên gọi khác nhau, gây chia rẽ thân thể của Đấng Christ bằng các tín lý giả mạo, khiến cho những người tin Chúa nào không có sự hiểu biết, không được Đức Thánh-Linh dắt dẫn, khiến những người đó không biết đâu là giáo lý đúng và đâu là giáo lý giả mạo, mặc dù Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo về điều này trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha.

Ma-thi-ơ 7:1-27: Các người đừng đoán xét ai, để mình khỏi bị đoán xét. Vì các người đoán xét người ta thế nào, thì họ cũng đoán xét lại thế ấy; các người lường cho người ta mực nào, thì họ cũng lường lại cho mực ấy. Sao người dòm thấy cái rác trong mắt anh em người, mà chẳng thấy cây đũa trong mắt mình? Sao người dám nói với anh em rằng: Để tôi lấy cái rác ra khỏi mắt anh, mà chính người có cây đũa trong mắt mình? Hỡi kẻ giả hình! trước hết phải lấy cây đũa khỏi mắt mình đi, rồi mới thấy rõ mà lấy cái rác ra khỏi mắt anh em mình được. Đừng cho chó những đồ thánh, và đừng quăng hột trai mình trước mặt heo, kéo nó đạp dưới chân, và quay lại cắn xé các người. Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho. Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở. Trong các người có ai, khi con mình xin bánh, mà cho đá chẳng? Hay là con mình xin cá, mà cho rắn chẳng? Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao? Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri. Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lột chiêm đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì

sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo : Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được.

Chỉ những người nào được hiệp một trong Đức Thánh-Linh, thì mới nhận biết lời nào là của Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi, còn những người mang danh là người tin Chúa, nhưng không hiệp một trong Đức Thánh-Linh thì không thể nhận biết lẽ thật và những người đó sẽ bị quyền lực của ma quỷ lừa dối, khiến họ không nhận biết các giáo sư giả và các tiên tri giả, vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó không được thắp sáng.

Đức Thánh-Linh sẽ không bao giờ nhường sự vinh hiển của Ngài cho bất cứ một thần tượng nào, kể cả những người mang danh là tôi tớ Chúa, hay là những kẻ giữ một chức vụ nào mà người ta rất tôn trọng mà xưng kẻ đó là tôi tớ Chúa, mà thật sự kẻ đó không phải là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Người tin Chúa đừng nhầm lẫn về việc người ta nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà đuổi quỷ hoặc nhân Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà chữa lành người ta, mà cho rằng người đó thật là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, dù các phép lạ đó do chính Đức Thánh-Linh làm ra, chứ không phải là loài người xác thịt. Vì Đức Thánh-Linh là Đức Chúa Trời yêu thương, Ngài tận dụng mọi sự, mọi hoàn cảnh để tỏ cho loài người nhận biết rằng, Ngài đang hiện diện và các phép lạ đã xảy ra như để trừ các quỷ, chữa lành kẻ đau, khiến cho kẻ què được đi, kẻ phung được sạch... ấy là để đáp ứng nhu cầu của những người tin có Đức Chúa Trời và có nhu cầu cần được chữa lành thân thể mình, nhưng các phép lạ đó không chứng minh người đó là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Nhưng có một dấu mà những kẻ mạo Danh là tôi tớ Chúa, mạo danh là người hầu việc Chúa, mạo danh là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không thể nào có được, không thể bắt chước được vì dấu hiệu này chỉ có trên những người đã và đang hiệp một với Đức Chúa Jêsus Christ và hiệp một với Đức Chúa Trời trong Đức Thánh-Linh, như Đức Chúa Cha đã ở trong Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Jêsus Christ hiệp một với Đức Chúa Cha. Dấu hiệu đó là quyền sở hữu sự sáng thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, được Lời Chúa gọi là cơ nghiệp đời đời, như Lời Chúa đã chép:

Hê-bơ-rơ 9:11-15: Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uest còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình.

Hết thấy những kẻ mạo danh người hầu việc Chúa đó là thuộc về ma quỷ, thuộc về sự tối tăm, mà những kẻ thuộc về sự tối tăm thì không thể nào có được sự sống đời đời trong mình và chúng không thể đến gần sự sáng thật của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong Giăng 1 câu 4 và 5: Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Điều đó có nghĩa là những kẻ thuộc về sự tối sẽ không thể hiểu được, không thể nhận lãnh được, không

thể chiếm hữu được, không thể đạt tới được, không thể tấn công được, không thể vào được, không thể tìm được, không thể giành được, không thể lĩnh hội được, không thể quan sát được, không thể vượt qua được, không thể giám sát được, không có liên quan gì với sự sáng, không thể thắng được sự sáng;

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus đã phán về việc Sa-tan, là vua chúa của thế gian này sẽ đến, nghĩa vương quốc của quỷ Sa-tan sẽ kéo đến như một cơn lũ để chống lại Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ và dấu hiệu để nhận biết những kẻ thuộc về vua chúa của thế gian này, đó là bọn chúng không có điều gì thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 14:23-30: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: Ta đi, và Ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta. Hiện nay Ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin. Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi Ta.

Bản King James version chép câu 30 trên như sau: ³⁰ **Hereafter** ^{G2089} **I will not talk** ^{G2980} **much** ^{G4183} **with you: for the prince** ^{G758} **of this** ^{G3588} **world** ^{G2889} **cometh** ^{G2064} **, and hath** ^{G2192} **nothing** ^{G3762} **in me.**

Chữ **chẳng có chi** - **hath** ^{G2192} **nothing** ^{G3762} chép trong câu 30 trên, đó là chữ ἔχω - echo, số 2192 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *không thể giữ được, không thể sở hữu được, không thể nắm giữ được, không thể có được của cải, không thể có được quyền phép, không thể đến gần, không thể hiệp một, không thể liên kết với, không thể tiếp nhận được, không thể đồng hành với Ta.*

Chúng ta có thể thấy rất nhiều hệ phái mà người ta gọi Hội-Thánh Tin-Lành ở trên đất này, cũng như có tới bảy loại Hội-Thánh như Lời Chúa đã chép trong sách Khải huyền, nhưng chỉ có một Hội-Thánh duy nhất được Đức Chúa Jêsus Christ khích lệ mà thôi, đó là Hội-Thánh Phi-la-đen-phi, dù có ít năng lực, nhưng đã bền giữ Lời của Đức Chúa Jêsus Christ và chẳng chối Danh Ngài.

Khải huyền 3:7-13: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Đây là Lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc người; này, Ta đã mở trước mặt người một cái cửa không ai đóng được; vì người có ít năng lực, mà đã giữ đạo Ta (Lời của Ta), và chẳng chối Danh Ta. Này, Ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; này, Ta sẽ khiến chúng nó đến sắp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng Ta đã yêu người. Vì người đã giữ Lời nhin nhục Ta, Ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mã triều thiên của người. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời Ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; Ta lại sẽ lấy Danh Đức Chúa Trời Ta, danh của thành Đức Chúa Trời Ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời Ta mà xuống, cùng Danh mới Ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ hiệp hết thảy những người thuộc về Ngài làm một trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến cho linh hồn người ta được nên thánh mà thôi và như vậy, Hội-Thánh nào được Đức Thánh-Linh dắt dẫn, được Đức Thánh-Linh cai trị, thì kẻ tội tởm chẵn dất chiên bấy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ tại đó sẽ được sở hữu Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, để chẵn dất chiên của Đức Chúa Jêsus Christ và những người sinh hoạt trong Hội-Thánh đó sẽ nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà hiệp một với kẻ chẵn mình trong Đức Thánh-Linh.